

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày: 05-4-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG-TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thời và bà Nguyễn Thị Bích Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án - trụ sở TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 11/02/2022; Quyết định hoãn phiên số 6A ngày 25/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 9A ngày 18/3/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15 ngày 29/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh năm 1998 tại HY.

Nơi cư trú: thôn AC, xã BK, huyện KC, tỉnh HY. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Duy Nh và bà Bùi Thị Th. Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của TAND thành phố Hải Dương và tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình Qu, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn TĐ, xã MH, huyện VaL, tỉnh HY. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Minh Ta, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 19/113 KTD, phường TB, TP. HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Đồng Đức T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn TX, xã LiH, TP. HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị CN, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 11 ĐĐ, phường CT, TP. HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Vũ Duy Kh, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn AN, thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy H lái xe thuê cho công ty TNHH Vận tải QuĐ tại thôn TĐ, xã MH, huyện VL, tỉnh HY, do anh Nguyễn Đình Qu là giám đốc. Theo H trình bày, sáng ngày 05/08/2021 theo lệnh của anh Q, H bốc hàng lên xe ô tô biển số 89C – 191.35 và nhận đơn giao hàng tại khu công nghiệp Đông Mai – Quảng Ninh, H biết do tình hình dịch bệnh Covid - 19 tại các tỉnh có lập các chốt kiểm soát phương tiện giao thông để phòng chống dịch nên H hỏi anh Q “có giấy không”, ý H hỏi có giấy xét nghiệm Covid – 19, anh Q bảo tí nữa có. Khoảng 9h00 cùng ngày, anh Q gọi điện bảo H lái xe ô tô BKS 89 – 181.35 chở hàng ra chân cầu vượt phố Núi, cạnh Quốc lộ 5, khi H ra đến nơi thì anh Q đưa cho H một tờ giấy có nội dung: Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars – COV-2 của phòng xét nghiệm, Công ty TNHH HI-MEDIC, địa chỉ số 615 NVC, phường GT, quận LB, Hà Nội mang tên H và kết quả xét nghiệm âm tính, bản thân H trước đó không đi làm xét nghiệm nên khi anh Q đưa giấy xét nghiệm, H biết đó là Phiếu xét nghiệm giả để sử dụng đi qua các chốt kiểm soát dịch bệnh. Khoảng 12h30’ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô biển số 89C – 181.35 theo đường Quốc lộ 5 rẽ vào hướng đường NQ – CH, ra đường 18 đi QN. Khi xe đến chốt kiểm soát dịch bệnh A08, thuộc khu 6, phường CT, TP. HD thì Tổ công tác của chốt kiểm tra giấy tờ, H xuất trình các giấy tờ cá nhân có liên quan, trong đó có Phiếu xét nghiệm covid – 19 giả mang tên Nguyễn Duy H, Tổ công tác kiểm tra nghi ngờ giấy xét nghiệm trên là giả nên đã lập biên bản vụ việc và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra H giao nộp 01 Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm đề ngày 05/8/2021, cấp cho Nguyễn Duy H, sinh năm 1998, HKTT: Bình Kiều, Khoái Châu, HY, kết quả âm tính, phía dưới có hình dấu màu đỏ của Công ty TNHH HI-MEDIC, chữ ký đề tên PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Duy Hường, chữ ký TRƯỞNG PHÒNG XÉT NGHIỆM đề tên Nguyễn Thị Hiền TH; 01 bản photo Giấy chứng minh nhân dân và 01 bản photo Giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Duy H; 01 bản photo Giấy chứng nhận kiểm định số 5446866 của xe ô tô biển số 89C-1xxxx; 01 bản photo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 031957 của xe ô tô biển số 89C-1xxxx, chủ xe là Công ty TNHH DVVT QuĐ.

Xác minh tại Công ty TNHH HI-MEDIC, địa chỉ tại 615 NVC, P. GT, Q. LB, TP. Hà Nội xác định: Công ty đã tiến hành kiểm tra và rà soát danh sách khách hàng ngày 04/8/2021 của đơn vị và các đơn vị cộng tác, hợp tác, Công ty xác nhận không có khách hàng nào tên Nguyễn Duy H làm xét nghiệm tại Phòng xét nghiệm Công ty TNHH HI-MEDIC.

Tại Kết luận giám định số 69/KLGĐ, ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Chữ ký mang tên “Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Duy Hg” trên phiếu trả lời kết quả xét nghiệm (*ký hiệu A*) với chữ ký của “Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Duy Hg” trên các tài liệu mẫu so sánh (*ký hiệu M1 – M5*) không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn mang tên “Công ty TNHH HI-MEDIC” trên Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm (*ký hiệu A*) không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên tài liệu (*ký hiệu M1-M5*) đóng ra.

Về vật chứng: Đối với 01 Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm; các bản photo giấy tờ (01 bản photo Giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Duy H; 01 bản photo Giấy chứng nhận kiểm định và 01 bản photo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của xe ô tô biển số 89C-1xxxx) được lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 08/2022/CT-VKSTPHD ngày 13 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Duy H về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu, nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa xác định không làm giả giấy xét nghiệm để đưa cho H sử dụng và cũng không biết H sử dụng giấy xét nghiệm giả nên không đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt : Phạt tiền bị cáo Nguyễn Duy H từ 30.000.000đồng đến 35.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12h30' ngày 05/8/2021, tại chốt kiểm soát dịch bệnh A08, thuộc khu 6, phường CT, TP. Hải Dương, Nguyễn Duy H mặc dù không đi lấy mẫu xét nghiệm nhưng sử dụng 01 Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sar-CoV2 giả của Công ty TNHH Hi-Medic để đi qua chốt kiểm soát dịch bệnh vào thành phố Hải Dương thì bị Tổ công tác chốt kiểm soát dịch bệnh phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi sử dụng Giấy xét nghiệm Sar-CoV2 giả của bị cáo để đi qua chốt kiểm soát dịch bệnh vào thành phố Hải Dương là trái với quy định, đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo tại Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu. Hành vi đó còn ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống, dịch bệnh và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với các điều kiện áp dụng hình phạt “Phạt tiền” là hình phạt chính (theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự) mà không cần thiết phải áp dụng các hình phạt khác quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về vấn đề khác: Không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Duy H về hành vi làm giả kết quả xét nghiệm. Chưa đủ căn cứ xác định anh Nguyễn Đình Qu là người làm giả phiếu xét nghiệm cho H nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Duy H 35.000.000đồng (bã mươi lăm triệu đồng).

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải trả 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDTP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADSTP. Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh